TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NA HANG** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**
Số: 80/2023/QĐST-HNGĐ	*Na Hang, ngày 13 tháng 10 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 67/2023/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 10 năm 2023, giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Lê Thị Hồng M**, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Tổ dân phố K, thị trấn N, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang.

- Bị đơn: Anh **Hoàng Thế A**, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Thôn N, xã N, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 10 năm 2023,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 10 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Thị Hồng M và anh Hoàng Thế A.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Lê Thị Hồng M và anh Hoàng Thế An có 02 con chung là cháu Hoàng Lê Gia H, sinh ngày 02/11/2009 và cháu Hoàng Lê Linh Đ, sinh ngày 24/10/2017. Ly hôn giao cho chị Lê Thị Hồng M trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cả hai cháu. Anh Hoàng Thế A có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Hoàng Lê Linh Đ với mức 3.000.000đ (Ba triệu đồng)/tháng. Phương thức cấp dưỡng theo tháng vào ngày mùng 10 hàng tháng. Thời gian cấp dưỡng từ tháng

11/2023 đến khi cháu Hoàng Lê Linh Đ đủ 18 tuổi. Anh A có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Giao cho chị Lê Thị Hồng M được sở hữu các tài sản sau:

1. 01 tàu khách số đăng ký: TQ- 1054 đã được cấp giấy chứng nhận đăng kí phương tiện thủy, nội địa số 232/ĐK ngày 08/01/2018 mang tên chủ phương tiện là Lê Thị Hồng M. Trị giá: 150.000.000đ (Một trăm năm mươi triệu đồng).

2. 01 tàu khách số đăng ký: TQ- 1082 đã được cấp giấy chứng nhận đăng kí phương tiện thủy, nội địa số 267/ĐK ngày 03/01/2020 mang tên chủ phương tiện là Lê Thị Hồng M. Trị giá: 150.000.000đ (Một trăm năm mươi triệu đồng).

- Về nợ chung: Chị Lê Thị Hồng M và anh Hoàng Thế A không có nợ chung.

- Về án phí: Chị Lê Thị Hồng M phải nộp 150.000đ *(Một trăm mươi năm nghìn đồng)* án phí ly hôn sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm chị Mai đã nộp là 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu số: 0005111 ngày 28/9/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang, hoàn trả lại cho chị M số tiền chênh lệch là 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng).* Anh Hoàng Thế A phải nộp 150.000đ *(Một trăm mươi năm nghìn đồng)* án phí đối với người có nghĩa vụ cấp dưỡng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Na Hang;
- UBND xã N;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Phan Anh Thành